

ỨNG DỤNG VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÁC BIỆN PHÁP NÂNG CAO TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP MÔN LÝ LUẬN CHUYÊN NGÀNH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM TĐTT HÀ NỘI

ThS. Ngô Thanh Huyền – Trường ĐHSP TĐTT Hà Nội

APPLYING AND ASSESSING THE EFFICIENCY OF MEASURES TO IMPROVE THE POSITIVITY IN LEARNING SPECIALIZED THEORY FOR STUDENTS OF HANOI UNIVERSITY OF PHYSICAL EDUCATION AND SPORTS

Tóm tắt: Bằng các phương pháp nghiên cứu thường quy trong thể dục thể thao (TĐTT), đề tài đã lựa chọn, xây dựng và ứng dụng được 06 biện pháp nâng cao tính tích cực học tập một số môn lý luận chuyên ngành (LLCN) cho sinh viên Đại học chính quy khóa 50. Sau 3 tháng thực nghiệm các biện pháp đã lựa chọn bước đầu thu được những kết quả tốt như: Nhận thức của sinh viên về vai trò, ý nghĩa của các môn LLCN được nâng cao, sinh viên tích cực, hứng thú và có động cơ học tập rõ ràng. Cơ sở vật chất, tài liệu học tập tăng từ 35 lên 94 đầu sách. Tỷ lệ sinh viên có kết quả học tập yếu, kém giảm. Thành lập được 4 CLB với 75 sinh viên tham gia, phương pháp, nội dung, cách kiểm tra đánh giá có sự thay đổi và thường xuyên hơn.

Từ khóa: Biện pháp; Tính tích cực; Lý luận chuyên ngành; Sinh viên.

Abstract: By conventional scientific research methods in sports and physical education, the research has selected, developed and applied 06 measures to improve the active learning of some specialized theoretical subjects for the 50th course university students. After 3 months of experimenting with the selected measures, we have obtained good results such as: Students' awareness of the role and meaning of specialized theory subjects is improved, students are active and interested and have a clear motivation to learn. Facilities and learning materials have increased from 35 to 94 titles. The percentage of students with weak or poor academic results has decreased. We have established 4 clubs with 75 participating students. Methods, contents, assessment methods have changed and are more frequent.

Keywords: Measures; Positivity; Specialized theory; Students.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành Giáo dục thể chất (GDTC) của trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) TĐTT Hà Nội khối lượng kiến thức các môn lý luận chuyên ngành là phần kiến thức lý luận chuyên môn nghiệp vụ bắt buộc, các môn cơ sở ngành góp phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng hợp về các môn khoa học chuyên ngành thể dục thể thao như: Lý luận và phương pháp Thể dục thể thao, Tâm lý học Thể dục thể thao... từ đó hình thành năng lực nghề nghiệp, nhân cách người giáo viên giáo dục thể chất tương lai. Song trên thực tế sinh viên chưa tích cực, hứng thú dẫn đến kết quả học tập các môn học này

chưa cao, điểm xếp loại kết quả học tập của sinh viên chủ yếu chỉ đạt ở mức trung bình (41.3 %) chiếm tỷ lệ cao nhất. Khi nghiên cứu thực trạng chúng tôi nhận thấy sinh viên tuy có nhận thức, thái độ đúng về vai trò của các môn lý luận chuyên ngành nhưng biểu hiện thành hành động còn chưa tương xứng. Mặt khác các nghiên cứu về tính tích cực học tập của sinh viên Trường ĐHSP TĐTT thì đã có song chỉ dừng lại ở một số môn đơn lẻ như: Tính tích cực học tập của sinh viên môn Tâm lý học đại cương (Nguyễn Thu Nga, 2012). Tính tích cực học tập của sinh viên môn Giáo dục học đại cương (Vũ Thanh Hiền, 2017), Tính tích cực học tập của sinh viên môn Tâm lý học Thể

dục thể thao (Ngô Thanh Huyền, 2018). Có thể thấy đến thời điểm này chưa có công trình nào nghiên cứu về tính tích cực học tập của sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất với nhiều môn Lý luận chuyên ngành khác nhau. Hơn nữa trong xu thế đổi mới dạy và học theo hướng đánh giá năng lực người học thì việc phát huy tính tích cực của người học có ý nghĩa quyết định đến kết quả học tập. Xuất phát từ những lý do trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “*Xây dựng biện pháp nâng cao tính tích cực học tập một số môn Lý luận chuyên ngành cho sinh viên khóa 50 Trường ĐHSPTDĐT Hà Nội*”.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu đề tài sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp phân tích tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn tọa đàm; Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi; Phương pháp thực nghiệm sư phạm và phương pháp toán học thống kê.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Lựa chọn và xây dựng các biện pháp nâng cao tính tích cực trong giờ học môn LLCN cho sinh viên Trường ĐHSPTDĐT Hà Nội

Kết quả nghiên cứu đề tài lựa chọn và xây dựng được 06 biện pháp nâng cao tính tích cực trong giờ học môn LLCN cho sinh viên Trường ĐHSPTDĐT Hà Nội như sau:

1. Không ngừng tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của môn LLCN.

Mục đích: Giúp sinh viên, cán bộ, giáo viên và cán bộ quản lý nhận thức sâu sắc, thấu đáo vai trò, ý nghĩa của môn LLCN trong học tập, công tác.

Nội dung tổ chức thực hiện biện pháp: Chuẩn bị tài liệu, sách báo về tác dụng của môn LLCN, các văn bản của Đảng và Nhà nước về giảng dạy môn LLCN trong nhà trường và trách nhiệm của mọi người trong việc nâng cao chất lượng đào tạo để phát triển sự nghiệp giáo dục.

Hình thức tổ chức thực hiện: Tổ chức các buổi nói chuyện về ý nghĩa của môn LLCN

2. Trang bị đầy đủ tài liệu cho việc dạy và học môn LLCN

Mục đích: Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sinh viên trong quá trình học tập môn LLCN, cố gắng đáp ứng đủ nhu cầu về tài liệu sách vở giáo trình, tài liệu tham khảo.

Nội dung tổ chức thực hiện biện pháp: Kiểm kê, rà soát toàn bộ giáo trình tài liệu tham khảo, đề cương môn học, đề cương bài giảng hiện có.

Hình thức tổ chức thực hiện: Kiểm kê, rà soát giáo trình tài liệu tham khảo, đề cương môn học, đề cương bài giảng, căn cứ vào số lượng sinh viên, nhu cầu mượn tài liệu các môn LLCN đề xuất sưu tầm mua sắm thêm các đầu sách mới.

3. Cải tiến nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy để phát huy và hình thành năng lực tư duy, tự nghiên cứu, tự học của sinh viên.

Mục đích: Nhằm áp dụng các phương pháp dạy học mới vào giảng dạy các môn LLCN từ đó trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết, hứng thú khi học các môn LLCN

Nội dung tổ chức thực hiện biện pháp:

- Bám sát sự chỉ đạo của Nhà trường về việc triển khai nhiệm vụ của từng năm học.

- Tổ chức soạn tài liệu môn học làm cơ sở cho cán bộ, giáo viên, sinh viên tham khảo.

- Vận dụng các phương pháp dạy học mới như: “Lược đồ tư duy”; “chia sẻ nhóm đôi”.

- Lồng ghép nội dung thực hành thảo luận vào quá trình dạy học.

Hình thức tổ chức thực hiện

- Xây dựng nội dung, chương trình môn học phù hợp mục tiêu đào tạo của nhà trường.

- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ như học cao học, tiến sĩ, tham gia các hội thảo chuyên ngành.

- Áp dụng phối hợp nhiều phương pháp giảng dạy tích cực vào một số môn LLCN cụ thể là: Phương pháp dạy học theo sơ đồ tư duy và phương pháp dạy học chia sẻ nhóm đôi....

- Giao bài tập theo cá nhân hoặc theo nhóm tùy nội dung từng bài.

4. Nâng cao số lượng và trình độ giáo viên các môn LLCN. Có chế độ chính sách thỏa đáng đối với cán bộ, giáo viên LLCN.

Mục đích: Nâng cao trình độ và nghiệp vụ sư phạm, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên giúp học có tâm lý thoải mái yên tâm công tác.

Nội dung tổ chức thực hiện biện pháp:

- Động viên khuyến khích, cử giáo viên dạy LLCN đi học tập nâng cao trình độ, mời giáo viên có trình độ, kinh nghiệm lâu năm học hàm học vị cao về giảng dạy

- Cử giáo viên tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

- Tổ chức bình giảng, trao đổi kinh nghiệm

- Phân công giáo viên phụ trách, quản lý các Câu lạc bộ (CLB) các bạn yêu thích môn LLCN.

Hình thức tổ chức thực hiện:

- Ban giám hiệu nhà trường cử giáo viên dạy LLCN đi học tập nâng cao trình độ cao, mời giáo viên có trình độ cao về giảng dạy các môn LLCN.

- Đề xuất với Ban giám hiệu cho tính giờ của giáo viên tham gia quản lý câu lạc bộ CLB các bạn yêu thích môn LLCN vào khối lượng giờ giảng dạy chính.

- Cán bộ, giáo viên LLCN tự nêu cao tinh thần trách nhiệm của bản thân đối với công tác giảng dạy môn LLCN trong nhà trường.

5. Tăng cường tổ chức các bài kiểm tra thảo luận trên lớp và ở nhà, thi đua giữa các lớp

Mục đích: Tạo không khí thi đua sôi nổi, nâng cao tính chuyên cần, tinh thần tự học, củng cố kiến thức giúp sinh viên hiểu sâu về các kiến thức LLCN.

Nội dung tổ chức thực hiện biện pháp: Khoa thường xuyên có sự chỉ đạo đối với công tác tổ chức các hội thảo, hội thi kiến thức về môn LLCN giữa các lớp.

Hình thức tổ chức thực hiện: Bộ môn Lý luận xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thi

trình Ban giám hiệu phê duyệt ngay từ đầu năm học.

- Khoa LLCN, Đoàn Thanh niên, căn cứ kế hoạch học tập của các khóa để xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thảo, hội thi kiến thức về môn LLCN giữa các lớp cụ thể theo từng kỳ xuất hiện các môn LLCN.

6. Thành lập CLB bạn yêu thích môn LLCN cho sinh viên nhà trường.

Mục đích: Nhằm thúc đẩy phong trào học tập môn LLCN thu hút ngày càng đông học sinh tham gia để nâng cao chất lượng kết quả học tập các môn học này.

Nội dung tổ chức thực hiện biện pháp: Tiến hành tổ chức nghiên cứu thành lập các CLB bạn yêu thích môn LLCN cho phù hợp với điều kiện của nhà trường cũng như nguyện vọng của học sinh. Xây dựng nội quy, quy chế, chương trình hoạt động của CLB một cách cụ thể về thời gian, sở thích, điều kiện cơ sở vật chất của trường.

Hình thức tổ chức thực hiện:

- Khoa LLCN cần trao đổi với Đoàn Thanh niên, Ban Quản lý Ký túc xá để nắm được nguyện vọng của sinh viên về việc thành lập các CLB này.

- Khoa LLCN căn cứ vào tình hình của đơn vị xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình thành lập CLB cho phù hợp với nhà trường và trình Ban giám hiệu nhà trường phê chuẩn.

- Khoa LLCN phối hợp với Đoàn Thanh niên và Ban quản lý ký túc xá tích cực tuyên truyền về việc thành lập CLB bạn yêu thích môn LLCN.

3.2. Ứng dụng, đánh giá hiệu quả các biện pháp nâng cao tính tích cực học tập một số môn LLCN cho sinh viên

3.2.1. Kết quả học tập của sinh viên sau khi ứng dụng các biện pháp đã xây dựng

Đề tài đã tổ chức tiến hành thực nghiệm trong thời gian 03 tháng (từ tháng 11/2019 đến 01/ 2020) trên tổng số 100 nam, nữ sinh viên ĐH K50 được chọn ngẫu nhiên. Điều kiện học tập, trình độ nhận thức, thái độ học tập đối với một số môn LLCN của nhóm sinh viên này

đều có điểm tương đồng. Để thực nghiệm có kết quả đề tài chia 100 sinh viên trên làm 2 nhóm: đối chứng và thực nghiệm. Nhóm đối chứng có 50 sinh viên nam và 50 sinh viên nữ,

nhóm thực nghiệm cũng có 50 sinh viên nam và 50 sinh viên nữ. Kết quả được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả học tập một số môn LLCN của sinh viên ĐH K50 Trường ĐHSP TĐTT Hà Nội

STT	Đối tượng thực nghiệm	Kết quả học tập một số môn LLCN (%)									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Nam	NĐC (n=25)	5	20.0	4	16.0	11	44.0	2	8.0	3	12.0
	NTN (n=25)	8	32.0	5	20.0	10	40.0	2	8.0	0	0
Nữ	NĐC (n=25)	5	20.0	12	48.0	7	28.0	1	4.0	0	0
	NTN (n=25)	9	36.0	14	56.0	2	8.0	0	0	0	0

Qua bảng 1 cho thấy, kết quả học tập một số môn LLCN của sinh viên ĐH K50 Trường ĐHSP TĐTT Hà Nội sau khi ứng dụng 06 biện pháp đề tài đề xuất đã có chuyển biến rất tốt. Nhóm thực nghiệm số sinh viên đạt loại khá giỏi cao hơn nhóm đối chứng ở cả nam nữ sinh viên. Nam sinh viên nhóm thực nghiệm loại giỏi là 32 %, nhóm đối chứng đạt là 20 %, ở nữ nhóm thực nghiệm là 36 %, nhóm đối chứng đạt loại giỏi là 20 %. đặc biệt ở cả nam, nữ nhóm thực nghiệm không có sinh viên đạt kết quả loại kém 0%.

3.2.2. Kết quả sau khi ứng dụng các biện pháp đã xây dựng

1. Không ngừng tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của việc học tập môn LLCN.

Chúng tôi đã tổ chức được 6 buổi sinh hoạt tập thể toàn trường (3 buổi cho sinh viên, 03 buổi cho cán bộ công nhân viên) với chuyên đề về vai trò, ý nghĩa tác dụng của môn LLCN đối với ngành học, bản thân và cuộc sống. Kết quả cho thấy tỷ lệ sinh viên nghỉ giờ học các môn LLCN đã giảm đi nhiều.

2. Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, giáo trình tài liệu học tập vụ giảng dạy học tập

Khoa lý luận đã chủ động tổ chức đầu tư sưu tầm, mua thêm nhiều giáo trình tài liệu tham khảo giới thiệu cho sinh viên ... qua đó ý thức của sinh viên đối với việc học môn LLCN cũng tăng lên đáng kể, các em tích cực lên thư viện, lên khoa mượn giáo trình tài liệu về nghiên cứu và học trên lớp các môn này với thái độ cao, ít sinh viên nghỉ hoặc đi học muộn khi có giờ các môn LLCN.

3. Cải tiến nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy cho phù hợp.

Sau khi Khoa LL đã tiến hành giảng dạy thử một số nội dung kết hợp nhiều phương pháp dạy học cụ thể là phương pháp dạy học “Sơ đồ tư duy” và “chia sẻ nhóm đôi” có kèm theo tranh ảnh, video và yêu cầu sinh viên phân tích. Kết quả thu được sau một thời gian có sự chuyển biến đáng kể.

Qua tìm hiểu giáo viên, sinh viên cho thấy việc thay đổi phương pháp giảng dạy là phù hợp, số lượng sinh viên đi học hứng thú với môn LLCN nhiều hơn. Những trường hợp cá biệt do có biện pháp giảng dạy phù hợp mà kết quả học tập của các em tốt hơn, nhiều sinh viên thi đạt kết quả cao ngay từ lần thi thứ nhất, bảng 2.

Bảng 2. Các bài dạy có áp dụng các phương pháp dạy học mới

TT	Môn học	Bài dạy	Số tiết
1	Tâm lý học Thể dục thể thao	Chương 5: Đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao	3
		Chương 6: Đặc điểm tâm lý nhân cách của VĐV và Tập thể thể thao	4
2	Lý luận và phương pháp Thể dục thể thao (học phần 1)	Chương 4: Đặc điểm giảng dạy động tác	5
3	Lý luận và phương pháp Thể dục thể thao (học phần 2)	Chương 4: Nguyên tắc giảng dạy động tác (Nguyên tắc tự giác tích cực và nguyên tắc trực quan)	4
4	Giáo dục học Thể dục thể thao	Chương II: Quá trình sư phạm thể dục thể thao	2
		Chương III: TDTT và sự phát triển nhân cách	4
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học Thể dục thể thao	Chương 3: Các giai đoạn cơ bản trong nghiên cứu khoa học TDTT	4

4. Nâng cao số lượng và trình độ giáo viên, LLCN. Có chế độ chính sách thoả đáng đối với cán bộ, giáo viên LLCN.

Biện pháp này đã được lãnh đạo khoa quan tâm tuy nhiên do những khó khăn chủ quan và khách quan nên việc thực hiện biện pháp này không thể thực hiện ngay được. Vì vậy giáo viên khoa Lý luận rất yên tâm công tác và có tinh thần trách nhiệm tốt, là tấm gương để học sinh, sinh viên noi theo.

5. Tăng cường tổ chức kiểm tra đánh giá thường xuyên

Được sự chỉ đạo của khoa Lý luận, ngay từ đầu năm học giáo viên đã lập kế hoạch và trình khoa, Ban giám hiệu nhà trường về kế hoạch giảng dạy học tập, thi kiểm tra đánh giá thường xuyên giúp giáo viên thu được các tín hiệu ngược từ người học để từ đó điều chỉnh quá trình dạy học.

6. Thành lập CLB bạn yêu thích môn LLCN cho sinh viên nhà trường.

Sau khi ứng dụng các biện pháp đề xuất, Khoa đã xây dựng được 3 câu lạc bộ được trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Số lượng sinh viên tham gia CLB bạn yêu thích môn LLCN

TT	Câu lạc bộ	Số lượng	Số người tham gia
1	Tâm lý học TDTT	1	20
2	Nghiên cứu khoa học TDTT	2	15
3	Lý luận và phương pháp GDTC	1	25
4	Giáo dục học TDTT	1	15

Qua bảng 3 cho thấy 4 CLB bạn yêu thích môn LLCN được thành lập gồm: Tâm lý học TDTT, Nghiên cứu khoa học TDTT, Lý luận và phương pháp GDTC, Giáo dục học TDTT đã đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng của sinh viên, nhờ có các câu lạc bộ bạn yêu thích môn LLCN mới thành lập nên đã có sự tiến bộ và sự chuyển biến rõ nét từ ý thức học tập đến

kết quả học tập các môn học này cũng cao hơn so với khóa trước và đặc biệt giữa hai nhóm đối chứng và thực nghiệm.

KẾT LUẬN

1. Đề tài đã lựa chọn và xây dựng được 06 biện pháp nâng cao tính tích cực học tập một số môn LLCN cho sinh viên trường ĐHSPTDTT Hà Nội cụ thể như sau:

- Không ngừng tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của việc học tập môn LLCN

- Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất cho việc học tập môn LLCN

- Cải tiến nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy phù hợp.

- Nâng cao số lượng và trình độ giáo viên LLCN. Có chế độ chính sách thoả đáng đối với cán bộ, giáo viên LLCN.

- Tăng cường thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả dạy và học

- Thành lập CLB người yêu thích môn LLCN dành cho sinh viên trong trường.

2. Sau khi ứng dụng 6 biện pháp đã đề xuất bước đầu thu được những kết quả tốt, nhận thức của sinh viên về vai trò, ý nghĩa của các môn Lý luận chuyên ngành được nâng cao, sinh viên tích cực, có hứng thú và có động cơ học tập rõ ràng. Cơ sở vật chất, tài liệu học tập tăng từ 35 lên 94 đầu sách. Tỷ lệ sinh viên có kết quả học tập yếu, kém giảm. Thành lập được 4 CLB với 75 sinh viên tham gia. Phương pháp, nội dung, cách kiểm tra đánh giá có sự thay đổi và thường xuyên hơn.



Tài liệu tham khảo

1. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.

2. P. A. Rudich (1980), *Tâm lý học*. Nxb Thể dục thể thao.

3. Lý Minh Tiên (2005), *Ứng dụng toán thống kê trong tâm lý học*, Nxb TP HCM.

4. Phan Văn Tuấn

(2015), Các yếu tố ảnh hưởng đến tính tích cực học tập của sinh viên trường Đại học Trà Vinh, *Tạp chí khoa học trường Đại học An Giang*, số 5.

5. Nguyễn Thị Ngọc Xuân (2016), Phát huy tính tích cực học tập của sinh viên trong dạy học các môn Tâm lý học đại cương giáo dục học đại cương. *Tạp chí Văn hóa – Giáo dục - Văn nghệ*, số 23.

Nguồn bài báo: Kiều Tất Vinh, Ngô Thanh Huyền (2018). “*Xây dựng biện pháp nhằm nâng cao tính tích cực học tập môn Tâm lý học TĐTT cho sinh viên trường ĐHSPTĐTT Hà Nội*” – Đề tài khoa học cấp trường ĐHSPTĐTT Hà Nội.

Ngày nhận bài: 10/01/2022

Ngày đánh giá: 04/02/2022

Ngày duyệt đăng: 15/02/2022